

**NGHỊ QUYẾT**

**Về một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực xây dựng huyện Cẩm Xuyên,  
Hương Sơn đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020-2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH  
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg, ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh Quyết định 1600/QĐ-TTg;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 432/TTr-UBND ngày 11/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực xây dựng huyện Cẩm Xuyên và huyện Hương Sơn đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020-2021; báo cáo thẩm tra của các ban Hội đồng nhân dân và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ các huyện: Cẩm Xuyên và Hương Sơn tạo nguồn lực xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020-2021.

**Điều 2. Một số cơ chế, chính sách hỗ trợ**

**1. Tiền sử dụng đất phát sinh trên địa bàn huyện:**

a) Thu từ Đề án phát triển quỹ đất: Đối với các Đề án do cơ quan cấp tỉnh làm chủ đầu tư: Sau khi trừ chi phí đầu tư (tạm tính bằng 55% trên tổng số tiền sử dụng đất thu được và điều tiết cho ngân sách cấp tỉnh); 45% số thu còn lại (được xem là 100%) điều tiết ngân sách cấp tỉnh 60%, ngân sách cấp huyện 40%. Đối với các Đề án do huyện làm chủ đầu tư: Ngân sách cấp huyện 100%;

b) Thu từ quỹ đất thuộc khu tái định cư các dự án do cấp tỉnh làm chủ đầu tư: Sau khi trừ chi phí đầu tư (tạm tính bằng 55% trên tổng số tiền sử dụng đất thu được và điều tiết cho ngân sách cấp tỉnh); 45% số thu còn lại (được xem là 100%) điều tiết ngân sách cấp huyện 100%;

c) Thu từ quỹ đất giao cho các nhà đầu tư để thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn các huyện: Ngân sách cấp huyện 100%;

d) Thu từ quỹ đất quy hoạch cấp đất ở khác phát sinh trên địa bàn xã, thị trấn: Ngân sách cấp huyện 50%, ngân sách cấp xã, thị trấn 50%;

2. Nguồn thu từ tiền cho thuê đất, mặt nước của các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình sử dụng vào mục đích kinh doanh phát sinh trên địa bàn xã thuộc huyện: Ngân sách cấp huyện 70%, ngân sách xã 30%.

3. Hỗ trợ lại 100% số vượt thu tiền sử dụng đất phần ngân sách cấp tỉnh hưởng so với kế hoạch tỉnh giao hàng năm phát sinh trên địa bàn huyện.

4. Được tận dụng đất, cát, sỏi (ngoài các khu vực có quy định riêng) từ việc cải tạo mặt bằng các công trình để thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện (việc cải tạo phải được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận bằng văn bản).

5. Thường 10 tỷ đồng từ nguồn vốn trực tiếp thực hiện Chương trình nông thôn mới trên địa bàn sau khi được công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

6. Ngoài các nguồn vốn được phân bổ theo định mức, tiêu chí và các quy định chung của cơ chế nêu trên, được ưu tiên bố trí lồng ghép các nguồn vốn khác khi tỉnh có điều kiện để thực hiện.

### **Điều 3. Quản lý và sử dụng nguồn thu**

1. Nguồn thu được hình thành từ các cơ chế, chính sách này được sử dụng cho các nội dung liên quan đến thực hiện huyện nông thôn mới, cụ thể như sau:

a) Chi cho công tác quy hoạch;

b) Chi đầu tư công trình xây dựng cơ bản thực hiện các tiêu chí nông thôn mới;

c) Chi phát triển sản xuất và các nội dung liên quan đến các tiêu chí xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới (đối với nguồn thu từ tiền sử dụng đất thực hiện theo quy định hiện hành).

2. Các khoản chi tại khoản 1 Điều này được thanh, quyết toán theo chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước, cơ chế thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định.

### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này thay thế toàn bộ tỷ lệ phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách đối với các nội dung quy định tại các Nghị quyết trước đây của Hội đồng nhân dân tỉnh khác với quy định tại Nghị quyết này.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Trường hợp có phát sinh số thu lớn làm ảnh hưởng đến cân đối và điều hòa chung nguồn lực thực hiện Chương trình nông thôn mới trên địa bàn, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh tỉ lệ điều tiết hoặc trong trường hợp cấp thiết, thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh để quyết định điều chỉnh tỷ lệ điều tiết các cấp ngân sách đảm bảo phù hợp và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020, được thực hiện đến khi bố trí đủ nguồn vốn thanh toán các nội dung xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới, tối đa sau 01 năm đạt chuẩn./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Thông tin - Công báo - Tin học
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Lê Đình Sơn**